



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 25, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**
**INFORMATION DISCLOSURE ON THE STATE SECURITIES COMMISSION'S
AND HANOI STOCK EXCHANGE'S ELECTRONIC INFORMATION PORTAL**

Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn**

Name of organization: Truong Son Investment and Construction Joint Stock Company

- Mã chứng khoán: **TSA**

Securities code: TSA

- Địa chỉ: Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Châu Sơn, Thành phố Phú Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Address: Chau Son Industrial Park, Chau Son Ward, Phu Ly City, Ha Nam Province, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel: 0226.221.0666

- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Đặng Thị Chinh

Information Disclosure Officer: Mrs Dang Thi Chinh

- Loại thông tin công bố:

Type of Information Disclosure:

☒ 24h

24h

☐ 72h

72h

☒ bất thường

Extraordinary

☐ theo yêu cầu

Upon request

☐ định kỳ

Periodic

2. Nội dung thông tin công bố:

Content of disclosure:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn công bố thông tin về việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2024.

Truong Son Investment and Construction Joint Stock Company disclosure of information regarding the change in the capital use plan and the proceeds from the additional public offering of shares in 2024.

3. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung công bố thông tin là <http://www.truongsonhn.com.vn/>

Website address for full disclosure content: <http://www.truongsonhn.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the disclosed information is truthful and we take full responsibility before the law for the content of the information disclosed.

**NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT
AUTHORIZED INFORMATION
DISCLOSURE OFFICER**

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VP/ Office archives.



Đặng Thị Chinh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP TRƯỜNG SƠN**

Số: 93/BC-TSA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT
CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH**

*(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 225/GCN-UBCK
Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 06/12/2024 và Công văn số
261/UBCK-QLCB ngày 17/03/2025 về tài liệu báo cáo kết quả chào bán thêm cổ phiếu
ra công chúng của TSA)*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn.
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Châu Sơn, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.
- Điện thoại: 02262.210.666;
Website: <http://truongsonhn.com.vn/>.
- Vốn điều lệ: 385.000.000.000 (Ba trăm tám mươi lăm tỷ) đồng.
- Mã cổ phiếu (nếu có): TSA (sàn UpCOM).
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam (BIDV Hà Nam);
Số hiệu tài khoản: 4820203529.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700210210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 29 tháng 08 năm 2002, thay đổi lần thứ 17 ngày 31 tháng 03 năm 2025 do Sở Tài chính tỉnh Hà Nam cấp.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình điện (Chi tiết: Xây dựng công trình điện đến 500kV;
 - Mã ngành: 4221;
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - (i) Truyền tải và phân phối điện;
 - (ii) Sản xuất điện;
 - (iii) Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao;
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không.



II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn.
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 3.500.000 (Ba triệu, năm trăm nghìn) cổ phiếu.
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 35.000.000.000 (Ba mươi lăm tỷ) đồng, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án là 0 (Không) đồng.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 10/03/2025.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành

a. Căn cứ pháp lý:

Việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của TSA dựa trên các văn bản sau:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024 số 06/NQ-TS ngày 05/01/2024 thông qua phương án chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2024 (tờ trình số 03/TTr-TS);
- Nghị quyết HĐQT số 59/NQ-HĐQT ngày 13/05/2024 về phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Nghị quyết HĐQT số 110/NQ-HĐQT ngày 29/08/2024 về việc tiếp tục triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán;
- Nghị quyết HĐQT số 57/NQ-HĐQT ngày 18/03/2025 về việc điều chỉnh chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 89/NQ-TS ngày 25/04/2025 thông qua phương án điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 để tăng vốn điều lệ (tờ trình số 85/TTr-TS),

b. Kết quả sử dụng vốn tính đến thời điểm hiện tại

Công ty đã sử dụng vốn theo đúng các mục đích công bố tới cổ đông/nhà đầu tư và các cơ quan quản lý, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán: 34.998.900.000 đồng.
- Mục đích sử dụng vốn và số tiền dự kiến sử dụng đã công bố:
 - Thanh toán tiền vay ngân hàng: 17.500.000.000 đồng;
 - Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh: 17.500.000.000 đồng.
- Tổng số tiền đã sử dụng: 17.500.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền này đã được TSA sử dụng để chi trả cho các khoản gốc và lãi vay với ngân hàng, chi tiết như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Hợp đồng hạn mức	Ngân hàng cấp tín dụng	Số tiền dự kiến sử dụng (VNĐ)
1	Thanh toán tiền vay ngân hàng	236630.24.770.2145251.TD	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hà Nam	10.012.837.617
		23/23/HĐCTD/HNA	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam	3.848.051.551
		01/2023/3586897/HĐTD	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam	3.639.110.832
Tổng				17.500.000.000

- Tổng số tiền còn lại: 17.498.900.000 đồng.

c. **Phương án chi tiết đã thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 110/NQ-HĐQT ngày 29/08/2024 (dưới đây chỉ nêu phần sẽ được bổ sung, điều chỉnh)**

Phương án bổ sung vốn lưu động cụ thể như sau:

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Chi phí mua sắt, thép phục vụ sản xuất		8.000.000.000	22,86%	Quý IV/2024. Sau khi hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
1.1	Thanh toán một phần tiền mua thép tấm theo Hợp đồng số 02.01.24 HĐNT/ĐTC-TS-MB ngày 02/01/2024	CTCP Sản xuất và Kinh doanh Thép công nghiệp miền Bắc	200.000.000		
1.2	Thanh toán một phần tiền mua thép theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2024 HĐNT-TS-KPH ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Kim khí Phú Hưng	7.800.000.000		
2	Chi phí mua cát, đá phục vụ sản xuất		1.500.000.000	4,29%	
2.1	Thanh toán một phần tiền mua đá, cát xay theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.05.24 HĐNT-TS-TRANSCO ngày 02/05/2024	Công ty TNHH kinh doanh vận tải Transco	1.500.000.000		

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
3	Chi phí mua xi măng phục vụ sản xuất		5.000.000.000	14,29%	
3.1	Thanh toán một phần tiền mua xi măng theo Hợp đồng nguyên tắc số 020124 HĐNT-TS-TN ngày 02/01/2024	CTCP Thương mại Thành Nam	5.000.000.000		
4	Chi phí mua bích cột, bích đầu cọc phục vụ sản xuất		2.000.000.000	5,71%	
4.1	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT/ĐTC-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Công	300.000.000		
4.2	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT/ĐTT-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Thắng	200.000.000		
4.3	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02/01/2024/HĐNT/HB-TS/2024 ngày 02/01/2024	CTCP Sản xuất và Thương mại Kim khí Hưng Bắc	600.000.000		
4.4	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2024 HĐNT/TC-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Tiến Cường	900.000.000		
5	Chi phí nhập than phục vụ sản xuất		1.000.000.000	2,86%	
5.1	Thanh toán một phần tiền nhập than cám theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT-TS-GAVICO ngày 02/01/2024	CTCP Đầu tư và Phát triển Gavico	1.000.000.000		
	Tổng		17.500.000.000	50%	

(*) là tỷ lệ được tính bằng số tiền sử dụng cho từng hạng mục trên tổng nguồn vốn huy động.

Số tiền sử dụng chi tiết cho từng Hợp đồng nguyên tắc sẽ được HĐQT giao cho Tổng Giám

độc phân bổ cụ thể theo tình hình thực tế sau khi hoàn thành đợt chào bán nhưng đảm bảo số tiền thanh toán theo hạng mục đã được HĐQT phê duyệt. Việc thanh toán tiền theo hợp đồng nguyên tắc bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp sau khi đầy đủ hồ sơ thanh toán, thanh toán các khoản công nợ phát sinh từ các hợp đồng nêu trên cho nhà cung cấp, thanh toán theo tiến độ thực tế phát sinh bởi các hợp đồng và yêu cầu của các nhà cung cấp nêu trên.

2. Phương án thay đổi

Phương án bổ sung vốn lưu động cụ thể như sau:

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Chi phí mua sắt, thép phục vụ sản xuất		6.200.000.000	17,71%	Quý II và/hoặc Quý III năm 2025.
1.1	Thanh toán một phần tiền mua thép, xi măng theo Hợp đồng nguyên tắc số 03012025 HĐNT-TY-TS ngày 03/01/2025	Công ty TNHH thương mại Thăng Yên	3.500.000.000		
1.2	Thanh toán một phần tiền mua thép theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2025 HĐNT-TS-KPH ngày 02/01/2025	Công ty TNHH Kim khí Phú Hưng	2.700.000.000		
2	Chi phí mua cát, đá phục vụ sản xuất		2.500.000.000	7,14%	
2.1	Thanh toán một phần tiền mua đá, cát, vận chuyển theo Hợp đồng kinh tế số 02.01.25 HĐKT-TS-TRANSCO ngày 02/01/2025	Công ty TNHH kinh doanh vận tải Transco	2.500.000.000		
3	Chi phí mua xi măng phục vụ sản xuất		3.000.000.000	8,57%	
3.1	Thanh toán một phần tiền mua xi măng theo Hợp đồng kinh tế số 08/2025/HĐKT/TN-TS ngày 01/01/2025	CTCP Thương mại Thành Nam	3.000.000.000		
4	Chi phí mua bích cột, bích đầu cọc phục vụ sản xuất		4.300.000.000	12,29%	
4.1	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.25 HĐNT/ĐTC-TS ngày	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Công	1.000.000.000		

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
	02/01/2025				
4.2	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.25 HĐNT/HB-TS ngày 02/01/2025	CTCP Sản xuất và Thương mại Kim khí Hưng Bắc	1.500.000.000		
4.3	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.25 HĐNT/TC-TS ngày 02/01/2025	Công ty TNHH Tiến Cường	1.800.000.000		
5	Chi phí nhập than phục vụ sản xuất		1.500.000.000	4,29%	
5.1	Thanh toán một phần tiền nhập than cám theo Hợp đồng kinh tế số 02.01.25 HĐKT/TS-GVC ngày 02/01/2025	CTCP Đầu tư và Phát triển Gavico	1.500.000.000		
	Tổng		17.500.000.000	50%	

(*) là tỷ lệ được tính bằng số tiền sử dụng cho từng hạng mục trên tổng nguồn vốn huy động dự kiến ban đầu (35.000.000.000 đồng).

Số tiền sử dụng chi tiết cho từng Hợp đồng nguyên tắc sẽ được HĐQT giao cho Tổng Giám đốc phân bổ cụ thể theo tình hình thực tế nhưng đảm bảo số tiền thanh toán theo hạng mục đã được HĐQT phê duyệt. Việc thanh toán tiền theo hợp đồng nguyên tắc bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp sau khi đầy đủ hồ sơ thanh toán, thanh toán các khoản công nợ phát sinh từ các hợp đồng nêu trên cho nhà cung cấp, thanh toán theo tiến độ thực tế phát sinh bởi các hợp đồng và yêu cầu của các nhà cung cấp nêu trên.

3. Lý do thay đổi

Phương án điều chỉnh được HĐQT đề xuất trên cơ sở đánh giá thực tiễn triển khai và xuất phát từ các lý do chính sau:

- Do thời gian triển khai đợt chào bán kéo dài hơn dự kiến, các khoản thanh toán cho nhà cung cấp nguyên vật liệu theo phương án nêu tại Nghị quyết HĐQT số 110/NQ-HĐQT ngày 29/08/2024 đã đến hạn và buộc Công ty phải sử dụng nguồn vốn khác để chi trả;
- Để phù hợp với tình hình thị trường, nhu cầu thực tế và kế hoạch nhập nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, Công ty và các đối tác đã tiến hành ký lại các hợp đồng nguyên tắc mới vào đầu năm 2025;
- Công ty cũng đã chủ động rà soát, điều chỉnh danh sách nhà cung cấp, bao gồm việc loại bỏ các đơn vị không còn phù hợp và bổ sung các đối tác mới, góp phần nâng cao hiệu quả cung

ứng nguyên vật liệu. Những điều chỉnh này được thực hiện trên tinh thần linh hoạt và sát với thực tiễn hoạt động kinh doanh.

Kết luận: Việc điều chỉnh là cần thiết để thích ứng với bối cảnh thực tế, đảm bảo tiến độ sản xuất – kinh doanh, và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính của Công ty.

4. Căn cứ thay đổi

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 89/NQ-TS ngày 25/04/2025 thông qua phương án điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 để tăng vốn điều lệ (tờ trình số 85/TTr-TS).

5. Phương án thay đổi được công bố thông tin tại website chính thức của Công ty: <http://truongsonhn.com.vn//> và trên các phương tiện công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội ngày 25/04/2025.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 89/NQ-TS ngày 25/04/2025 thông qua phương án điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 để tăng vốn điều lệ (tờ trình số 85/TTr-TS) và các hợp đồng nguyên tắc



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Trường

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP TRƯỜNG SON

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn ngày 25/04/2025;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn ngày 25/04/2025;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (Kèm theo Báo cáo số 75/BC-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (Kèm theo Báo cáo số 76/BC-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo về việc thực hiện các nội dung theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 (Kèm theo Báo cáo số 77/BC-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ



phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (Kèm theo Báo cáo số 78/BC-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Kèm theo Tờ trình số 79/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (Kèm theo Tờ trình số 80/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 (Kèm theo Tờ trình số 81/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt (Kèm theo Tờ trình số 82/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 (Kèm theo Tờ trình số 83/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 (Kèm theo Tờ trình số 84/TTr-TSA)

0210
3 TY
ĐẦU
Y LẬP
G SƠN
T. H. A

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 11. Thông qua Phương án điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được trong Đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 (Kèm theo Tờ trình số 85/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 12. Thông qua việc triển khai đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (Kèm theo Tờ trình số 86/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 13. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (Kèm theo Tờ trình số 87/TTr-TSA)

Đại hội nhất trí thông qua với **21.541.700** phiếu biểu quyết, đại diện cho **21.541.700** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/04/2025.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website Công ty;
- Các TV HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Trường

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2024 đến thời điểm hiện tại, đồng thời trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án điều chỉnh chi tiết việc sử dụng số tiền còn lại từ đợt chào bán, với các nội dung như sau:

A. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

I. Căn cứ pháp lý

Việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán được thực hiện trên cơ sở các quy định pháp luật và các văn bản nội bộ sau đây:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024 số 06/NQ-TS ngày 05/01/2024 thông qua phương án chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2024 (tờ trình số 03/TTr-TS);
- Nghị quyết HĐQT số 59/NQ-HĐQT ngày 13/05/2024 về phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;

- Nghị quyết HĐQT số 110/NQ-HĐQT ngày 29/08/2024 về việc tiếp tục triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán;
- Báo cáo kết quả phát hành số 43/BC-TSA ngày 11/03/2025;
- Nghị quyết HĐQT số 57/NQ-HĐQT ngày 18/03/2025 về việc điều chỉnh chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Báo cáo số 58/BC-TSA ngày 18/03/2025 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc thay đổi phương án sử dụng vốn.

II. Kết quả sử dụng vốn

Tính đến thời điểm ĐHCĐ thường niên năm 2025 diễn ra, Công ty đã sử dụng vốn theo đúng các mục đích công bố tới cổ đông/nhà đầu tư và các cơ quan quản lý:

- Tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán: 34.998.900.000 đồng.
- Mục đích sử dụng vốn và số tiền dự kiến sử dụng đã công bố:
 - Thanh toán tiền vay ngân hàng: 17.500.000.000 đồng;
 - Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh: 17.500.000.000 đồng.
- Tổng số tiền đã sử dụng: 17.500.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền này đã được TSA sử dụng để chi trả cho các khoản gốc và lãi vay với ngân hàng, chi tiết như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Hợp đồng hạn mức	Ngân hàng cấp tín dụng	Số tiền dự kiến sử dụng (VNĐ)
1	Thanh toán tiền vay ngân hàng	236630.24.770.2145251.TD	Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hà Nam	10.012.837.617
		23/23/HĐCTD/HNA	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam	3.848.051.551
		01/2023/3586897/HĐTD	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam	3.639.110.832
Tổng				17.500.000.000

- Tổng số tiền còn lại: 17.498.900.000 đồng.

B. Điều chỉnh phương án sử dụng chi tiết đối với số tiền còn lại

HĐQT quyết định điều chỉnh phương án sử dụng chi tiết đối với số tiền còn lại thu được từ đợt chào bán, cụ thể là phần dự kiến sử dụng cho hạng mục “Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh”, nhằm bảo đảm hiệu quả phân bổ vốn, phù hợp với thực tiễn triển khai và nhu cầu phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

I. Phương án chi tiết đã thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 110/NQ-HĐQT ngày 29/08/2024

Phương án bổ sung vốn lưu động cụ thể như sau:

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Chi phí mua sắt, thép phục vụ sản xuất		8.000.000.000	22,86%	Quý IV/2024. Sau khi hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
1.1	Thanh toán một phần tiền mua thép tấm theo Hợp đồng số 02.01.24 HĐNT/ĐTC-TS-MB ngày 02/01/2024	CTCP Sản xuất và Kinh doanh Thép công nghiệp miền Bắc	200.000.000		
1.2	Thanh toán một phần tiền mua thép theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2024 HĐNT-TS-KPH ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Kim khí Phú Hưng	7.800.000.000		
2	Chi phí mua cát, đá phục vụ sản xuất		1.500.000.000	4,29%	
2.1	Thanh toán một phần tiền mua đá, cát xây theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.05.24 HĐNT-TS-TRANSCO ngày 02/05/2024	Công ty TNHH kinh doanh vận tải Transco	1.500.000.000		
3	Chi phí mua xi măng phục vụ sản xuất		5.000.000.000	14,29%	
3.1	Thanh toán một phần tiền mua xi măng theo Hợp đồng nguyên tắc số 020124 HĐNT-TS-TN ngày 02/01/2024	CTCP Thương mại Thành Nam	5.000.000.000		
4	Chi phí mua bích cột, bích đầu cọc phục vụ sản xuất		2.000.000.000	5,71%	

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
4.1	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT/ĐTC-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Công	300.000.000		
4.2	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT/ĐTT-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Thắng	200.000.000		
4.3	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02/01/2024/HĐNT/HB-TS/2024 ngày 02/01/2024	CTCP Sản xuất và Thương mại Kim khí Hưng Bắc	600.000.000		
4.4	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2024 HĐNT/TC-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Tiến Cường	900.000.000		
5	Chi phí nhập than phục vụ sản xuất		1.000.000.000	2,86%	
5.1	Thanh toán một phần tiền nhập than cám theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT-TS-GAVICO ngày 02/01/2024	CTCP Đầu tư và Phát triển Gavico	1.000.000.000		
	Tổng		17.500.000.000	50%	

(*) là tỷ lệ được tính bằng số tiền sử dụng cho từng hạng mục trên tổng nguồn vốn huy động.

Số tiền sử dụng chi tiết cho từng Hợp đồng nguyên tắc sẽ được HĐQT giao cho Tổng Giám đốc phân bổ cụ thể theo tình hình thực tế sau khi hoàn thành đợt chào bán nhưng đảm bảo số tiền thanh toán theo hạng mục đã được HĐQT phê duyệt. Việc thanh toán tiền theo hợp đồng nguyên tắc bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp sau khi đầy đủ hồ sơ thanh toán, thanh toán các khoản công nợ phát sinh từ các hợp

đồng nêu trên cho nhà cung cấp, thanh toán theo tiến độ thực tế phát sinh bởi các hợp đồng và yêu cầu của các nhà cung cấp nêu trên.

II. Nội dung phương án điều chỉnh trình ĐHĐCĐ thông qua

Phương án bổ sung vốn lưu động cụ thể như sau:

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Chi phí mua sắt, thép phục vụ sản xuất		6.200.000.000	17,71%	Quý II và/hoặc Quý III năm 2025.
1.1	Thanh toán một phần tiền mua thép, xi măng theo Hợp đồng nguyên tắc số 03012025 HĐNT-TY-TS ngày 03/01/2025	Công ty TNHH thương mại Thăng Yên	3.500.000.000		
1.2	Thanh toán một phần tiền mua thép theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2025 HĐNT-TS-KPH ngày 02/01/2025	Công ty TNHH Kim khí Phú Hưng	2.700.000.000		
2	Chi phí mua cát, đá phục vụ sản xuất		2.500.000.000	7,14%	
2.1	Thanh toán một phần tiền mua đá, cát, vận chuyển theo Hợp đồng kinh tế số 02.01.25 HĐKT-TS-TRANSCO ngày 02/01/2025	Công ty TNHH kinh doanh vận tải Transco	2.500.000.000		
3	Chi phí mua xi măng phục vụ sản xuất		3.000.000.000	8,57%	
3.1	Thanh toán một phần tiền mua xi măng theo Hợp đồng kinh tế số 08/2025/ HĐKT/TN-TS ngày 01/01/2025	CTCP Thương mại Thành Nam	3.000.000.000		
4	Chi phí mua bích cột, bích đầu cọc phục vụ sản xuất		4.300.000.000	12,29%	
4.1	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.25 HĐNT/ĐTC-TS ngày 02/01/2025	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Công	1.000.000.000		
4.2	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.25	CTCP Sản xuất và Thương mại Kim khí Hưng Bắc	1.500.000.000		

Stt	Nội dung sử dụng vốn		Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
	HĐNT/HB-TS ngày 02/01/2025				
4.3	Thanh toán một phần tiền mua bích đầu cọc theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.25 HĐNT/TC-TS ngày 02/01/2025	Công ty TNHH Tiến Cường	1.800.000.000		
5	Chi phí nhập than phục vụ sản xuất		1.500.000.000	4,29%	
5.1	Thanh toán một phần tiền nhập than cám theo Hợp đồng kinh tế số 02.01.25 HĐKT/TS-GVC ngày 02/01/2025	CTCP Đầu tư và Phát triển Gavico	1.500.000.000		
	Tổng		17.500.000.000	50%	

(*) là tỷ lệ được tính bằng số tiền sử dụng cho từng hạng mục trên tổng nguồn vốn huy động dự kiến ban đầu (35.000.000.000 đồng).

Số tiền sử dụng chi tiết cho từng Hợp đồng nguyên tắc sẽ được HĐQT giao cho Tổng Giám đốc phân bổ cụ thể theo tình hình thực tế nhưng đảm bảo số tiền thanh toán theo hạng mục đã được HĐQT phê duyệt. Việc thanh toán tiền theo hợp đồng nguyên tắc bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp sau khi đầy đủ hồ sơ thanh toán, thanh toán các khoản công nợ phát sinh từ các hợp đồng nêu trên cho nhà cung cấp, thanh toán theo tiến độ thực tế phát sinh bởi các hợp đồng và yêu cầu của các nhà cung cấp nêu trên.

III. Lý do thực hiện điều chỉnh

Phương án điều chỉnh được HĐQT đề xuất trên cơ sở đánh giá thực tiễn triển khai và xuất phát từ các lý do chính sau:

- Do thời gian triển khai đợt chào bán kéo dài hơn dự kiến, các khoản thanh toán cho nhà cung cấp nguyên vật liệu theo phương án nêu tại Nghị quyết HĐQT số 110/NQ-HĐQT ngày 29/08/2024 đã đến hạn và buộc Công ty phải sử dụng nguồn vốn khác để chi trả;
- Để phù hợp với tình hình thị trường, nhu cầu thực tế và kế hoạch nhập nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, Công ty và các đối tác đã tiến hành ký lại các hợp đồng nguyên tắc mới vào đầu năm 2025;

- Công ty cũng đã chủ động rà soát, điều chỉnh danh sách nhà cung cấp, bao gồm việc loại bỏ các đơn vị không còn phù hợp và bổ sung các đối tác mới, góp phần nâng cao hiệu quả cung ứng nguyên vật liệu. Những điều chỉnh này được thực hiện trên tinh thần linh hoạt và sát với thực tiễn hoạt động kinh doanh.

Kết luận: Việc điều chỉnh là cần thiết để thích ứng với bối cảnh thực tế, đảm bảo tiến độ sản xuất – kinh doanh, và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính của Công ty.

IV. Đề xuất ĐHĐCĐ Giao/Ủy quyền cho HĐQT

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua và giao cho HĐQT được toàn quyền quyết định, điều chỉnh, triển khai chi tiết phương án sử dụng phần vốn còn lại thu được từ đợt chào bán theo hướng linh hoạt, phù hợp với nhu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật. Đồng thời, HĐQT chịu trách nhiệm:

- Báo cáo và đăng ký điều chỉnh với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với các nội dung sử dụng vốn thay đổi;
- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định;
- Phân công Tổng Giám đốc thực hiện việc đàm phán, ký kết và thanh toán với nhà cung cấp theo từng hợp đồng cụ thể;
- Báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất;

Các nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT liên quan đến việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đã được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đây tiếp tục có hiệu lực.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.



Nguyễn Văn Trường